

Như Thanh, ngày 19 tháng 3 năm 2023

Số: 27/2023/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Bùi Thị M** và anh **Bùi Văn T**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Bùi Thị M**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: chị **Bùi Thị M**, sinh năm 1998; Chỗ ở hiện nay: **thôn B, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**.

Người bị kiện: anh **Bùi Văn T**, sinh năm 1993; Nơi ĐKKHKT: **thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Thanh Hóa**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 3 năm 2023, cụ thể như sau:

* *Về phần hôn nhân:* chị **Bùi Thị M** và anh **Bùi Văn T** thống nhất thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: chị **Bùi Thị M** và anh **Bùi Văn T** thống nhất vợ chồng có 01 con chung là **Bùi Đức B**, sinh ngày 19/12/2021. Hiện nay con phát triển bình thường về thể chất và tinh thần. Ly hôn, hai bên thống nhất giao cho chị **M** trực tiếp chăm nuôi con. Anh **T** không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị **M**.

Anh **T** có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

* *Về phân tài sản và công nợ*: chị **Bùi Thị M** và anh **Bùi Văn T** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về các vấn đề khác*: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng